

Bản án số: 461/2025/HSPT

Ngày: 27/05/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- + Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú
+ Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thanh Huyền
Bà Chủ Phương Ngọc

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Từ Khánh Duy - Thư ký Tòa án,
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Khánh Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 05 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 360/2025/HSPT ngày 17/4/2025 do có kháng cáo của bị cáo Trần Khánh L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HSST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Khánh L (tên gọi khác: Không); sinh năm 2003 tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT: Số A phố P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội và chỗ ở: Số I ngõ G đường N, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Trần Toàn T; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thanh H; Tiền án, tiền sự: Không; D chỉ bản số 524 lập ngày 19/09/2024; Tạm giữ từ ngày 10/9/2024 đến ngày 19/9/2024; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Anh Cồ Việt T1, sinh năm 1983; Trú tại: Số H đường A, phường Y, quận T, thành phố Hà Nội; Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1994; Trú tại: Số D ngõ H đường C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Chị Nguyễn Thị Tình T3, sinh năm 2003; Trú tại: Số D ngõ B phố M, phường M, quận N, thành phố Hà Nội không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thì vụ án có nội dung như sau:

Do có nhu cầu tìm gái bán dâm để quan hệ tình dục, sáng ngày 09/9/2024, Cồ Việt T1 và Phạm Văn T2 dùng điện thoại của T1 thông qua ứng dụng

Messenger nhắn tin từ tài khoản “*Tiến LI*” đến tài khoản tên “*Công Nương*” của Trần Khánh L để hỏi mua dâm. L đồng ý bán dâm cho T1 với giá 2.000.000 đồng và theo lời nhờ của T1 đã gửi một số ảnh gái bán dâm đến Messenger “*Tiến LI*” cho T2 chọn. Sau khi T2 chọn ảnh của Nguyễn Thị Tình T3, L dùng Zalo “*Công Chúa*” liên lạc với T3 qua Z “*Chanh*” có số điện thoại 0899648745 để gọi T3 đi bán dâm cho khách với giá 3.000.000 đồng. T3 đồng ý, sau đó L yêu cầu M “*Tiến LI*” gọi xe taxi đến đón L và T3. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, xe taxi đưa T3 đến đón L, sau đó đón T1 và T2, đưa tất cả đến khách sạn A số 80 phố M, phường N, quận H, thành phố Hà Nội. Tại khu vực lễ tân khách sạn, T1 thuê 02 phòng là 201 và 701. Khi vào trong thang máy, T2 đưa cho T3 3.000.000 đồng, T1 đưa cho L 2.000.000 đồng tiền mua dâm như đã thỏa thuận. Sau đó, L và T1 sang phòng 201 để quan hệ tình dục. L được T1 đưa thêm 500.000 đồng tiền bỏ còn T3 và T2 đi lên phòng 701 để quan hệ tình dục.

Khoảng 19 giờ 25 phút ngày 09/9/2024, tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H và Công an phường N tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn A số H phố M, phường N, quận H, thành phố Hà Nội. Kết quả phát hiện tại phòng 201 có Trần Khánh L đang bán dâm cho Cò Việt T1; tại phòng 701 có Nguyễn Thị Tình T3 đang bán dâm cho Phạm Văn T2. Thu giữ của Trần Khánh L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A14, màu tím, 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 2.500.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Thị Tình T3 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max màu xám; 01 bao cao su đã qua sử dụng và số tiền 3.000.000 đồng; thu giữ của Cò Việt T1 01 điện thoại di động cảm ứng đã nứt vỡ màn hình, không có ốp lưng đã qua sử dụng (IMEI 1: 355156154165454, IMEI 2: 355156113521651). Tổ công tác đã đưa các đối tượng cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để đấu tranh, xử lý.

Quá trình điều tra, Trần Khánh L, Nguyễn Thị Tình T3, Cò Việt T1 và Phạm Văn T2 khai nhận nội dung sự việc như đã nêu trên, lời khai phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu Cơ quan Điều tra thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án.

Đối với hành vi mua bán dâm của Trần Khánh L, Cò Việt T1, Phạm Văn T2 và Nguyễn Thị Tình T3 tại các phòng 201 và 701 khách sạn A số 80 phố M, phường N, quận H, thành phố Hà Nội, ngày 17/9/2024, Công an quận H đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cò Việt T1 và Phạm Văn T2 về hành vi “Mua dâm” và Trần Khánh L và Nguyễn Thị Tình T3 về hành vi “Bán dâm” theo quy định Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Các đồ vật bị thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A14 thu giữ của Trần Khánh L; 01 điện thoại di động Iphone 15 Pro Max màu xám thu giữ của Nguyễn Thị Tình T3; 01 điện thoại di động cảm ứng, nứt vỡ màn hình đã qua sử dụng thu giữ của Cò Việt T1 quá trình điều tra xác định tài sản thuộc sở hữu cá nhân của các đối tượng, đã sử dụng để liên lạc mua bán dâm; Số tiền 2.500.000 đồng và 3.000.000 đồng và 02 bao cao su đã qua sử dụng bị thu giữ là vật chứng của vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HSST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Khánh L phạm tội: “*Môi giới mại dâm*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Khánh L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/09/2024 đến ngày 19/09/2024).

Ngoài ra, bản án còn tuyên các quyết định khác về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, trong đơn kháng cáo đề ngày 27/02/2024, bị cáo Trần Khánh L kháng cáo bản án xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình thêm các giấy khen trong quá trình học tập.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Môi giới mại dâm là có căn cứ và đúng pháp luật. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, môi giới nhưng không hưởng lợi, bị cáo hiện đang là sinh viên trường Đại học Đ, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Khánh L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HSST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Khánh L phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Khánh L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn kháng cáo và đúng về chủ thể kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận thực hiện các hành vi như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/9/2024, tại khách sạn A số H phố M, phường N, quận H, thành phố Hà Nội, Trần Khánh L đã có hành vi môi giới mại dâm để Nguyễn Thị Tình T3 bán dâm cho Phạm Văn T2 với giá 3.000.000 đồng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Trần Khánh L đã cấu thành tội “Môi giới mại dâm”. Tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Khánh L về tội “*Môi giới mại dâm*” theo quy định tại khoản 1 điều 328 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu khen thưởng về thành tích học tập tại các cấp học nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Xét thấy mức hình phạt tù tòa án cấp sơ thẩm đưa ra đã tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh hiện tại bị cáo đang là sinh viên của Trường Đại học Đ, quá trình học tập có nhiều thành tích tốt, với chính sách nhân đạo để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục hoàn thành việc học tập nên có thể xem xét cho bị cáo được áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Về án phí: Do bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 21/2025/HSST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1.1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Khánh L phạm tội “*Môi giới mại dâm*”

1.2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Khánh L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Y, quận T, thành phố Hà Nội giám sát trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- CA, VKSND, Chi cục THADS, TAND Q.Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.
- VKSND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú